

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:04/2018/QĐST- HNGĐ

Kiến Xương, ngày 12 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 02/2018/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018 về việc “ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Người yêu cầu: 1. Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1979

Địa chỉ: khu T, thị trấn N, huyện X, tỉnh Thái Bình

2. Anh **Vũ Đình B**, sinh năm 1980

Địa chỉ: thôn P, xã G, huyện T, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Th và anh Vũ Đình B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: không có.
- Về tài sản chung: không có.
- Về lệ phí: anh Vũ Đình B tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000892 ngày 02/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương. Anh B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- UBND xã G;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Minh Huệ